

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 404/2019/HSPT

Ngày: 24-9-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Tất Trình

Các Thẩm phán: Ông Đặng Hồng Sơn

Ông Phan Nguyên Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 309/2019/TLPT-HS ngày 01/8/2019 đối với bị cáo Ngô Đăng Tấn Q, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2019/HS-ST ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân quận C1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

NGÔ ĐĂNG TẤN Q, tên gọi khác: Bờm; giới tính: Nam; sinh năm 1993; nơi sinh tại Lâm Đồng; thường trú: 73 đường A1, khu A2, Phường B1, thành phố C1, tỉnh Lâm Đồng; cư trú: Không nơi nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Ngô Hữu N và bà Đặng Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 17/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố C1, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về “Tội trộm cắp tài sản”, tạm giam: 28/01/2019 (có mặt).

Ngoài ra có người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Đắc H không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 28/01/2019, anh Trần Đắc H đang bán mũ bảo hiểm trước lô 22 A2, phường B2, quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh thì Ngô

Đặng Tấn Q điều khiển xe mô tô hiệu SH Mode biển số 59K1-793.85 đến hỏi mua mũ bảo hiểm hiệu ASIA. Sau khi thỏa thuận giá, Q đồng ý mua 01 chiếc mũ bảo hiểm giá 510.000 đồng. Q lấy 520.000 đồng trả cho anh H, gồm: 01 tờ mệnh giá 500.000 đồng có số seri PO17138133 và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri TN 14362164, số tiền dư 10.000 đồng Q cho anh H và lên xe lưu thông về hướng huyện C3. Khi Q vừa đi, anh H lấy tiền Q đưa ra kiểm tra và nghi ngờ tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền giả, anh H lấy xe mô tô đuổi theo và giữ Q tại trước nhà số B3/19A Q lộ 1, ấp 2, xã B4, huyện C4, đồng thời giao cho Công an xã B4, huyện C4.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C3, Q khai nhận đã sử dụng tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để trả cho anh H.

Vật chứng vụ án:

- 06 tờ mệnh giá 500.000 đồng có số seri PO17138133, MN16549658, PO17138133, PO17138133, TW16825315, MN16549658, qua giám định là tiền giả;

- 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng có số seri TN 14362164, qua giám định là tiền thật.

- 01 xe mô tô hiệu SH Mode biển số 59K1-793.85.

Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2019/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên bố bị cáo Ngô Đặng Tấn Q phạm “Tội lưu hành tiền giả” và áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Đặng Tấn Q 05 (năm) năm tù và buộc bị cáo Q nộp số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 01 tháng 7 năm 2019, bị cáo Ngô Đặng Tấn Q có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Q giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nêu tóm tắt nội dung vụ án và khẳng định: Với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, có cơ sở xác định: Ngày 28/01/2019, bị cáo bị cáo đã có hành vi sử dụng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số seri PO17138133 để mua mũ bảo hiểm của anh Trần Đức H thì bị phát hiện bắt giữ quả tang; ngoài ra khi bắt giữ bị cáo còn thu giữ thêm 05 tờ tiền giả nữa cùng có mệnh giá 500.000 đồng, gồm các tờ tiền giả có seri MN16549658, PO17138133, PO17138133, TW16825315,

MN16549658. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 1 Điều 207, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử bị cáo về tội “Lưu hành tiền giả” là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định nên được giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Xét, mức hình phạt 05 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 122/2019/HSST ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Ngày 28/01/2019, tại phường B2, quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo đã có hành vi sử dụng 01 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số seri PO17138133 để mua mũ bảo hiểm của anh Trần Đắc H thì bị phát hiện bắt giữ quả tang; ngoài ra khi bắt giữ bị cáo còn thu giữ thêm 05 tờ tiền giả cùng có mệnh giá 500.000 đồng, gồm các tờ tiền giả có seri MN16549658, PO17138133, PO17138133, TW16825315, MN16549658, tổng cộng là 06 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng. Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về “Tội lưu hành tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Sau xét xử sơ thẩm, ngày 01 tháng 7 năm 2019, bị cáo Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Q xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá toàn diện vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu để áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt và xử phạt bị cáo mức án 05 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 122/2019/HSST ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây cũng là lập luận để chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Do không chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Đăng Tấn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 122/2019/HSST ngày 24/6/2019 của Tòa án nhân dân quận C3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ khoản 1 Điều 207; điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Ngô Đăng Tấn Q 05 (năm) năm tù về “Tội lưu hành tiền giả”. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2019.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngô Đăng Tấn Q pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|-----------------------------|-------|
| - TANDTC; | (1) |
| - TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (2) |
| - VKSND quận C3 ; | (1) |
| - P.PC53 - CA Tp.HCM; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - TAND quận C3 ; | (1) |
| - Chi cục THADS quận C3 ; | (1) |
| - Công an quận C3 ; | (1) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Sở Tư pháp; | (1) |
| - Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ | (20). |

Vũ Tất Trình

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Các Thẩm phán
toà**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

Vũ Tất Trình

